

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/DS-ST
Ngày 28 tháng 9 năm 2023
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VINH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Huệ

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Kim Khuyên
2. Bà Đỗ Thị Kim Hạnh

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phan Minh Triều

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thúy Nga, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2022/TLST - DS ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST - DS ngày 28 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc Tế V; địa chỉ trụ sở: Tầng 1,2 tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Tổng giám đốc (vắng mặt);

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành C- giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ (vắng mặt); Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Trần Lâm S (vắng mặt), ông Lưu Văn N (có mặt) – cán bộ ngân hàng TMCP Quốc tế Việt N (theo văn bản ủy quyền số: 145441.23 ngày 18/9/2023).

- Bị đơn: Ông Hoàng Hữu P, sinh năm 1970 (vắng mặt); bà Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1972 (vắng mặt); Nơi cư trú: thôn M, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Hữu L, sinh năm 1966, Nơi cư trú: thôn M, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và

tại phiên toà người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V (VIB) đã ký với bà Nguyễn Thị Hồng C và ông Hoàng Hữu P hợp đồng tín dụng số 018CN541.HĐTD.14/VIB ngày 15/11/2014. Theo đó, VIB đã giải ngân cho khách hàng số tiền 150.000.000đ theo đơn đề nghị giải ngân kiêm kế ước nhận nợ số 018CN541.KU01.14/VIB ngày 15/11/2014, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất cho vay bằng 9,99%/năm trong 12 tháng đầu tiên. Sau 12 tháng lãi suất được điều chỉnh 3 tháng/lần bằng lãi suất cho vay của sản phẩm “Tín dụng cá nhân - cho vay cá nhân kinh doanh” do VIB công bố tại thời điểm điều chỉnh, phù hợp với quy định của pháp luật, Ngân hàng nhà nước V và chính sách của VIB tại từng thời kỳ. Hoàn trả gốc hàng tháng vào ngày 15, mỗi tháng trả 2.500.000đ, số còn lại trả vào kỳ trả gốc cuối cùng. Hoàn trả lãi hàng tháng vào ngày 15 theo dư nợ thực tế phát sinh, Ngày trả nợ đầu tiên 15/12/2014. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Hoàng Hữu P và bà Nguyễn Thị Hồng C đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký. Vì vậy VIB đã chuyển khoản vay thành khoản nợ quá hạn từ ngày 15/12/2015. Tính đến ngày 28/9/2023 bà Nguyễn Thị Hồng C và ông Hoàng Hữu P đã trả cho VIB số tiền tổng cộng 43.964.750đ (trong đó nợ gốc 30.000.000đ, nợ lãi 13.964.750đ và còn nợ Ngân hàng VIB số tiền là 335.364.539đ. Trong đó nợ gốc 120.000.000đ, nợ lãi trong hạn 32.621.839đ, nợ lãi quá hạn 182.742.700đ. Tài sản đảm bảo cho khoản vay quyền sử dụng 344m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 255.4, tờ bản đồ 17a, tại địa chỉ: thôn M, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với thửa đất số BP 641673 cấp ngày 27/10/2014 cho ông Hoàng Hữu P theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất tài sản gắn liền với đất số 541.14.HĐTC018.BĐ/VIB ngày 12/11/2014. Nay đề nghị Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Hồng C, ông Nguyễn Hữu P phải thanh toán cho VIB số tiền tính đến ngày 28/9/2023 là 335.364.539đ, trong đó nợ gốc 120.000.000đ, nợ lãi trong hạn 32.621.839đ, nợ lãi quá hạn 182.742.700đ. Đề nghị Tòa án tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 29/9/2023 trên nợ gốc còn lại tại thời điểm thanh toán cho đến khi bà Nguyễn Thị Hồng C và ông Hoàng Hữu P thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng. Trong trường hợp bà Nguyễn Thị Hồng C và ông Hoàng Hữu P không thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VIB, đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng TMCP Quốc Tế V có quyền được yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản đảm bảo là quyền sử dụng 344m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 255.4, tờ bản đồ 17a, tại địa chỉ: thôn M, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với thửa đất số BP 641673 cấp ngày 27/10/2014 cho ông Hoàng Hữu P và toàn bộ vật phụ, trang bị

kèm theo phần giá trị công trình, diện tích cải tạo đầu tư xây dựng thêm gắn liền với diện tích nhà đất đã thế chấp để thu hồi nợ vay cho VIB. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ thì bên vay vốn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Hoàng Hữu P và bà Nguyễn Thị Hồng C và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Hữu L vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm xét xử sơ thẩm. Tòa án đã tiến hành xác minh sự vắng mặt của ông P, bà C, ông L. Đồng thời Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ và niêm yết các văn bản tố tụng cho ông P, bà C, ông L theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và việc chấp hành pháp luật của các đương sự. Nguyên đơn thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Buộc bà Nguyễn Thị Hồng C, ông Nguyễn Hữu P phải thanh toán cho VIB số tiền tính đến ngày 28/9/2023 là 335.364.539đ, trong đó nợ gốc 120.000.000đ, nợ lãi trong hạn 32.621.839đ, nợ lãi quá hạn 182.742.700đ. Đề nghị Tòa án tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn trên dư nợ gốc tại thời điểm thanh toán kể từ ngày 29/9/2023 cho đến khi bà Nguyễn Thị Hồng C và ông Hoàng Hữu P thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng. Trong trường hợp bà Nguyễn Thị Hồng C và ông Hoàng Hữu P không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VIB, đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng TMCP Quốc Tế V có quyền được yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản đảm bảo là quyền sử dụng 344m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 255.4, tờ bản đồ 17a, tại địa chỉ: thôn M, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc theo hợp đồng thế chấp đã ký kết. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ thì bên vay vốn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB.

Về án phí và chi phí xem xét thẩm định: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Trong đơn khởi kiện đề ngày 23/6/2022 của Ngân hàng TMCP Quốc tế V (Viết tắt VIB) khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Hoàng Hữu P, bà Nguyễn Thị Hồng C phải trả lại Ngân hàng số nợ gốc còn nợ và toàn bộ số tiền lãi

theo hợp đồng tín dụng đã ký. Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch đã thụ lý xác định quan hệ pháp luật “tranh chấp hợp đồng tín dụng” và giải quyết theo khoản 3 Điều 26 và Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa đồng bị đơn là ông Hoàng Hữu P, bà Nguyễn Thị Hồng C, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Hữu L vắng mặt lần 2 không có lý do. Căn cứ vào các Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vắng mặt ông Phúc, bà Chinh và ông Lợi.

Xét về chủ thể tham gia ký kết hợp đồng tín dụng đều đúng quy định của pháp luật và đủ năng lực hành vi dân sự. Việc ký kết hợp đồng giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện và tuân thủ đúng pháp luật về hình thức và nội dung.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về hợp đồng tín dụng: Theo nội dung hợp đồng tín dụng số 018CN541.HĐTD.14/VIB ngày 15/11/2014 Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V (VIB) đã ký với bà Nguyễn Thị Hồng C và ông Hoàng Hữu P. Theo đó, VIB đã giải ngân cho khách hàng số tiền 150.000.000đ. Số tiền này, Ngân hàng đã thực hiện đúng nghĩa vụ của bên cho vay và giải ngân theo đúng thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, vợ chồng ông P, bà C đã vi phạm các thỏa thuận trong hợp đồng, không trả được nợ gốc, nợ lãi khi đến hạn hàng tháng. Tính đến ngày 28/9/2023 bà Nguyễn Thị Hồng C và ông Hoàng Hữu P đã trả cho VIB số tiền tổng cộng 43.964.750đ (trong đó nợ gốc 30.000.000đ, nợ lãi 13.964.750đ). Tại phiên tòa Ngân hàng yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị Hồng C, ông Nguyễn Hữu P phải thanh toán cho VIB số tiền tính đến ngày 28/9/2023 là 335.364.539đ, trong đó nợ gốc 120.000.000đ, nợ lãi trong hạn 32.621.839đ, nợ lãi quá hạn 182.742.700đ. Đề nghị Tòa án tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn trên dư nợ gốc tại thời điểm thanh toán kể từ ngày 29/9/2023 cho đến khi bà Nguyễn Thị Hồng C và ông Hoàng Hữu P thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng. Trong trường hợp bà Nguyễn Thị Hồng C và ông Hoàng Hữu P không thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VIB, đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng TMCP Quốc Tế V có quyền được yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm bảo là quyền sử dụng 344m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 255.4, tờ bản đồ 17a, tại địa chỉ: thôn M, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc theo hợp đồng thế chấp đã ký kết để thu hồi nợ vay cho VIB. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ thì bên vay vốn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB. Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở ông P, bà C trả nợ nhưng ông P, bà C vẫn không trả. Ông P, bà C đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng ông bà không đến làm việc. Như vậy ngân hàng VIB yêu cầu ông P, bà C phải thanh toán cho VIB toàn bộ số

tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản thu phát sinh liên quan theo hợp đồng tín dụng nêu trên tính đến ngày 28/9/2023 theo hợp đồng đã ký kết là có căn cứ nên chấp nhận.

Cần buộc ông P, bà C phải trả nợ cho Ngân hàng VIB số tiền tính đến ngày 28/9/2023 là 335.364.539đ, trong đó nợ gốc 120.000.000đ, nợ lãi trong hạn 32.621.839đ, nợ lãi quá hạn 182.742.700đ. Kể từ ngày 29/9/2023, ông P, bà C tiếp tục phải chịu lãi suất quá hạn trên dư nợ gốc còn lại tại thời điểm thanh toán như thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết nêu trên cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[2.2] Về hợp đồng thế chấp:

Để đảm bảo cho khoản vay đối với Ngân hàng TMCP Quốc tế V, vợ chồng ông P, bà C đã ký kết hợp đồng thế chấp số: 541.14.HĐTC018.BĐ/VIB ngày 12/11/2014. Tài sản đảm bảo cho khoản vay quyền sử dụng 344m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 255.4, tờ bản đồ 17a, tại địa chỉ: thôn M, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với thửa đất số BP 641673 cấp ngày 27/10/2014 cho ông Hoàng Hữu P. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định tài sản thế chấp đảm bảo cho khoản vay của vợ chồng ông P, bà C tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng là tài sản hợp pháp của vợ chồng ông P, bà C, mục đích và nội dung của hợp đồng thế chấp hoàn toàn tự nguyện. Do đó, trường hợp vợ chồng ông P, bà C không trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế V thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý các tài sản bảo đảm trên để thu hồi nợ.

Đối với bị đơn là ông Hoàng Hữu P, bà Nguyễn Thị Hồng C đã nhiều lần được Tòa án triệu tập hợp lệ, ông P, bà C biết việc Ngân hàng khởi kiện, biết mình được triệu tập nhưng cố tình vắng mặt thể hiện sự trốn tránh nghĩa vụ trả nợ và không tôn trọng pháp luật.

[3] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ Ngân hàng không đề nghị, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Ông P, bà C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận. Do vậy, nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471, 474, 476 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26

Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc Tế V đối với vợ chồng ông Hoàng Hữu P, bà Nguyễn Thị Hồng C.

Buộc ông Hoàng Hữu P, bà Nguyễn Thị Hồng C phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế V tổng số tiền tính đến ngày 28/9/2023 là 335.364.539đ, trong đó nợ gốc 120.000.000đ, nợ lãi trong hạn 32.621.839đ, nợ lãi quá hạn 182.742.700đ. Kể từ ngày 29/9/2023, ông P, bà C tiếp tục phải chịu lãi quá hạn trên dư nợ gốc tại thời điểm thanh toán như thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 018CN541.HĐTD.14/VIB ngày 15/11/2014 được ký kết giữa ngân hàng TMCP Quốc Tế V (VIB) với vợ chồng ông Hoàng Hữu P, bà Nguyễn Thị Hồng C cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp ông P, bà C không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế V thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng 344m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 255.4, tờ bản đồ 17a, tại địa chỉ: thôn M, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với thửa đất số BP 641673 cấp ngày 27/10/2014 cho ông Hoàng Hữu P. Nếu sau khi xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì ông P, bà C phải tiếp tục thực hiện việc thanh toán khoản còn thiếu cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm vượt quá phần nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng phải thanh toán trả lại ông P, bà C phần vượt quá nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí: Ông Hoàng Hữu P, bà Nguyễn Thị Hồng C chịu 16.768.226đ (Mười sáu triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn hai trăm hai mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng TMCP Quốc Tế V số tiền tạm ứng án phí là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng chẵn) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006491 ngày 16/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Huệ